

Số: 20/2021/QĐST- DS

Lạng Giang, ngày 16 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 609, 611, 613, 623, 649, 651, điểm b khoản 1 Điều 688, Điều 357 của Bộ luật dân sự. Các Điều 131; 143 và Điều 166 Luật đất đai năm 2013. Điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các bên đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Ông Phan Văn Tiền – Luật sư, Văn phòng Luật sư Phan Tiền và cộng sự - Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn A, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn N, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Hà Thị N, sinh năm 1962.
3. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989.
4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992.
5. Chị Bùi Thị T, sinh năm 1995.
6. Ông Phạm Văn P, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

7. UBND xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
8. UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

[2] Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Ông Nguyễn Văn C tự nguyện phân chia tài sản chung của mẹ đẻ bà Bùi Thị Thân để lại gồm đất ở, đất vườn với tổng diện tích còn lại là 1.700,5 m²; (gồm đất ở còn 280 m²; đất trồng cây lâu năm 1.420,5 m²) đều thuộc số thửa 143 nay là 444, tờ bản đồ số 64 tại thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang do UBND huyện Lạng Giang cấp giấy CNQSD đất số CR637029 ngày 27/5/2019 cho hộ ông Nguyễn Xuân C và bà Hà Thị Nhị cho các em cụ thể:

+ Ông Nguyễn Anh T: Tổng diện tích là 506,1m² (80m² đất ở và 426,1m² đất vườn), trị giá 529.896.000 đồng, gồm: Cạnh phía Nam dài 9m giáp mặt đường 295; Cạnh phía Tây giáp đất bà H được chia và giáp đất gia đình ông Phạm Văn Phúc có các cạnh gấp khúc (33,4m + 18,6m + 8,5m + 1,9m); Cạnh phía Đông giáp đất ông C dài 61,3m; Cạnh phía Bắc giáp đường nhựa cũ dài 9m.

+ Bà Nguyễn Thị H: Tổng diện tích 117,9m² (40m² đất ở và 77,9m² đất vườn), trị giá 259.271.000 đồng, cụ thể: Cạnh phía Nam giáp mặt đường nhựa 295 mới phía Tây Nam là 4,5m; Cạnh phía Đông (Giáp đất ông T) dài 33,4m; Cạnh phía Bắc (Giáp đất nhà ông Phạm Văn Phúc) dài 4,0m; Cạnh phía Tây dài 32,0m giáp đất ông Nguyễn Văn C.

Phần diện tích còn lại là của hộ ông Nguyễn Văn C, bà Hà Thị N. Phần mặt trước của các hộ (giáp đường nhựa 295) là diện tích đất đường đi có chiều ngang dài 3 mét là phần đường đi chung của các hộ. *(Có sơ đồ kèm theo).*

[2.2] Về án phí: Ông Nguyễn Văn C không phải chịu tiền án phí DSST.

Ông Nguyễn Anh T thỏa thuận xin chịu cả số tiền 19.080.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 15.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại

biên lai thu số AA/2019/0002515 ngày 28/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Ông T còn phải nộp 4.080.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát huyện Lạng Giang;
- Thi hành án huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hằng